

Số: 776/KH-VP

Đồng Nai, ngày 28 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 15/02/2024 của UBND tỉnh về Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2024.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ tốt công tác quản lý và điều hành của lãnh đạo.

- Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm dùng chung tại cơ quan phục vụ cho việc khai thác, sử dụng các ứng dụng số và nền tảng số.

- Hình thành nền tảng số dựa trên các ứng dụng chính quyền điện tử riêng rẽ các ngành và các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Ứng dụng có hiệu quả Đề án 06, định danh và xác thực điện tử, tổ chức triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2024.

- Tiếp tục triển khai, hoàn thành nhiệm vụ trong việc xây dựng, kết nối, phát triển, khai thác dữ liệu mở phục vụ điều hành chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm thiểu văn bản giấy và chi phí hoạt động.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2024, Văn phòng UBND tỉnh tập trung vào thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng cụ thể như sau:

a) Dữ liệu số

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tại Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục cài đặt và khai thác sử dụng ứng dụng VneID và ứng dụng số tay đảng viên.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tại Văn phòng UBND tỉnh tham gia khai thác, sử dụng Kho quản lý dữ liệu điện tử hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai.

- Thực hiện số hóa 15% các tài liệu lưu trữ điện tử tại cơ quan theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư. (hiện tại các cơ quan chỉ thực hiện việc đính kèm các file điện tử, scan khi gửi, nhận văn bản điện tử nhưng chưa thực hiện việc lưu trữ theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP).

b) Chính quyền số

- 100% hồ sơ một cửa được giải quyết đúng thời hạn.

- Trên 15% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan.

- 80% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh (<https://baocao.dongnai.gov.vn>) và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia (<https://vpcp.baocaochinhphu.gov.vn>).

- 100% cán bộ, công chức, viên chức của Văn phòng UBND tỉnh được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- Thực hiện chuyển đổi sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc vOffice sang sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc dùng chung của tỉnh, tích hợp module theo dõi nhiệm vụ, thống kê 100% các nhiệm vụ, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với các sở, ban, ngành và địa phương.

- Phối hợp các sở, ban, ngành kiểm tra, đánh giá các bộ thủ tục hành chính được công khai trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Phối hợp nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai nhằm cung cấp công khai thông tin trên môi trường mạng cho tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Luật Công nghệ thông tin, cung cấp thông tin văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đảm bảo là kênh cung cấp thông tin chính thống, nhanh chóng, kịp thời phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

c) Kinh tế số

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức có điện thoại thông minh đạt trên 90%

- Khuyến khích các cán bộ, công chức, viên chức cơ quan thực hiện kế hoạch hành động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Trên 90% các cán bộ, công chức, viên chức cơ quan được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số; trên 30% cán bộ, công chức, viên chức cơ quan thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

d) Xã hội số

- Tỷ lệ gia đình cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có đường Internet cáp quang băng rộng trên 90%.

- Tỷ lệ người thân trong gia đình của các cán bộ, công chức, viên chức có tài khoản định danh điện tử trên 50%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 80%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 70%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 80%.

e) An toàn thông tin

- Hệ thống thông tin tại Văn phòng UBND tỉnh được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo quy định.

- Xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, gồm: Kiện toàn lực lượng tại chỗ; Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia, theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông khi có yêu cầu. Áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (nhất là TCVN 11930:2017) vào hoạt động của cơ quan.

- Tiếp tục rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, hệ thống trung tâm dữ liệu và thiết bị đầu cuối.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Công thông tin điện tử của cơ quan được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

- 100% các máy tính tại cơ quan được cài đặt chương trình diệt virus bản quyền và chia sẻ thông tin mã độc với trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan sử dụng các dịch vụ email uy tín, thường xuyên cập nhật kiến thức, thậm chí tập dợt tình huống khi bị tấn công, hạn chế sử dụng các thiết bị lạ từ bên ngoài.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động của Văn phòng UBND tỉnh về chuyển đổi số năm 2024.

- Thực hiện triển khai các văn bản, kế hoạch về chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông; UBND tỉnh đến toàn thể các cán bộ, công chức, viên chức tại Văn phòng UBND tỉnh biết, thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo Cổng Thông tin điện tử thực hiện việc đặt banner tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và liên kết đến trang thông tin Chuyển đổi số của tỉnh.

- Thực hiện đăng tải các tin, bài viết, các bài toán, sáng kiến, cách làm hay về chuyển đổi số trong chuyên mục Chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Thực hiện đặt banner kết nối đến ứng dụng Đồng Nai Smart trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Thử thách số

- Tiếp tục xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động của Văn phòng UBND tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 theo chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, phù hợp với tình hình thực tế tại Văn phòng UBND tỉnh.

- Triển khai các văn bản phục vụ phát triển chuyển đổi số của tỉnh đến các phòng, ban, trung tâm, công và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Văn phòng UBND tỉnh thực hiện theo quy định.

3. Phát triển hạ tầng số

- Trang bị máy tính, máy in cho CBCC: rà soát, đánh giá hiện trạng máy tính, máy in tại đơn vị (CBCC chưa có máy tính, đã có tuy nhiên đã cũ, không đáp ứng được công việc, máy in bị hư không in được) nhằm nâng cấp, trang bị máy tính, máy in cho CBCC thực hiện công tác chuyên môn hiệu quả.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp và mở rộng triển khai hệ thống họp trực tuyến sử dụng thiết bị polycom và phần mềm để kết nối các cuộc họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ, các bộ, ngành, trung ương và địa phương.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai, đánh giá các hệ thống kỹ thuật bảo đảm năng lực, an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại Văn phòng UBND tỉnh.

4. Phát triển các nền tảng, hệ thống

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông duy trì, nâng cấp Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh và kết nối với Hệ thống hỗ trợ giám sát, điều hành an toàn mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia, Hệ thống an ninh mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia. Nghiên cứu, kết nối Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng, trở thành một bộ phận của Hệ thống Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC), tránh trùng lặp, lãng phí.

5. Phát triển dữ liệu

Văn phòng UBND tỉnh hiện tại không có phát triển các cơ sở dữ liệu dùng chung hay chuyên ngành và sẽ thực hiện tham gia phát triển, cung cấp thông tin, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung khi có chỉ đạo của UBND tỉnh.

6. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Chuyển đổi hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc cũ và sử dụng có hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc dùng chung của tỉnh để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại Văn phòng UBND tỉnh.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc đáp ứng tính năng theo dõi ý kiến chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh với hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Chính phủ.

- Tiếp tục duy trì và vận hành hệ thống hợp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ và các bộ, ngành, trung ương.

- Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh và cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác đến người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và cập nhật thông tin báo cáo kịp thời trên hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và của tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông duy trì, nâng cấp, mở rộng Cổng dịch vụ công của tỉnh trên cơ sở kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân và doanh nghiệp có thể truy cập đến các dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương qua một địa chỉ duy nhất trên mạng, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của các bộ, ngành, địa phương theo lộ trình phù hợp theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng dịch vụ công quốc gia.

7. Bảo đảm an toàn thông tin

- Rà soát, cập nhật Kế hoạch số 2428/KH-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh về tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an

toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 (*Kế hoạch triển khai Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025”*). Xây dựng kế hoạch triển khai Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025”.

- Tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 23/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, gồm: Kiện toàn lực lượng tại chỗ; Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia, theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông khi có yêu cầu. Áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (nhất là TCVN 11930:2017) vào hoạt động của cơ quan.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, hệ thống trung tâm dữ liệu và thiết bị đầu cuối.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Thực hiện cài đặt phần mềm diệt virus Bitdefender cho tất cả các máy tính tại Văn phòng UBND tỉnh và chia sẻ thông tin mã độc với Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh.

8. Phát triển nguồn nhân lực

- Đào tạo, nâng cao nhận thức kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan.

- Cử cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về kỹ năng phân tích dữ liệu, khai thác thông tin số, đảm bảo an toàn thông tin phục vụ hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.

IV. GIẢI PHÁP

- Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan;

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Triển khai nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống mạng nội bộ tại cơ quan; đảm bảo 100% tất cả các máy tính sử dụng trong hệ thống đều được cài đặt chương trình diệt virus chống các phần mềm gián điệp và tin tặc xâm nhập.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tham gia triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh (Data Center); kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin) khi có yêu cầu.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp và hệ thống trung tâm dữ liệu;

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;

- Cử nhân sự chuyên trách, phụ trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan.

- Tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cho công chức phụ trách về an toàn thông tin theo kế hoạch của tỉnh;

- Thực hiện rà soát, đánh giá, có biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống hạ tầng thông tin và các hệ thống thông tin quan trọng khác do cơ quan quản lý, khai thác, vận hành.

- Sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học công nghệ cho công tác ứng dụng CNTT để phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển giao các ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan.

- Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức, diễn đàn trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, thành phố thông minh, tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, huy động nguồn lực, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao các công nghệ mới, mô hình mới.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp (đầu tư phát triển và sự nghiệp) và nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật, đảm bảo cho việc triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cổng Thông tin điện tử

- Chủ trì, tham mưu cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xây dựng, ban hành, chỉ đạo Kế hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng hàng năm của Văn phòng UBND tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch; thường xuyên rà soát các ứng dụng công nghệ thông tin, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện báo cáo theo định kỳ các nhiệm vụ về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn an ninh thông tin tại Văn phòng UBND tỉnh qua "Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai" (<https://baocao.dongnai.gov.vn>).

- Hướng dẫn các phòng, ban cập nhật nhiệm vụ Chính phủ giao UBND tỉnh trên hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Chính phủ.

- Thực hiện sao lưu dữ liệu của các hệ thống tại cơ quan đề phòng thất thoát dữ liệu khi xảy ra sự cố.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung; Cổng Thông tin điện tử chủ động đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để xem xét, quyết định.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Theo dõi, thường xuyên rà soát, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo lĩnh vực được giao; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cùng các đơn vị liên quan triển khai cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện theo quy định; tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mức độ người dân được tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền.

3. Phòng Quản trị - Tài vụ

- Chủ trì, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Sở Tài chính xử lý cấp kinh phí kịp thời để thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng, phát triển CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Chủ trì, phối hợp Công Thông tin điện tử trong công tác xây dựng, triển khai các nhiệm vụ, dự án theo nội dung kế hoạch; tổng hợp dự toán kinh phí về Công nghệ thông tin trong hoạt động của Văn phòng UBND tỉnh hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu xử lý theo đúng quy định.

4. Phòng Hành chính – Tổ chức

- Phối hợp Phòng Tổng hợp - Nội chính, Công TTĐT triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về nâng cao nhận thức và ý thức về đảm bảo an toàn thông tin cho đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan.

- Chủ trì theo dõi hồ sơ một cửa; việc thực hiện ký số và phát hành văn bản điện tử.

5. Các đơn vị còn lại thuộc Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp phòng Hành chính - Tổ chức, Công Thông tin điện tử triển khai Kế hoạch chuyển đổi số này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo thực hiện hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2024./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các phòng, ban, TT, CTTĐT;

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Kim Long